

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành nội dung và thể lệ thi năng khiếu tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 511/QĐ-ĐHTB ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành quy chế Tổ chức thi Năng khiếu xét tuyển trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-ĐHTB ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành nội dung và thể lệ thi năng khiếu tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2020 (có nội dung và thể lệ thi kèm theo).

Điều 2. Các ông, bà Trưởng các đơn vị trực thuộc, Hội đồng tuyển sinh, thí sinh dự thi năng khiếu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Website Trường (để đăng thông tin);
- Lưu: VT, ĐT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG**


TS. Đinh Thanh Tâm



**NỘI DUNG VÀ THẺ LỆ THI NĂNG KHIẾU
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2020
NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ GIÁO DỤC MÀM NON**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 612/QĐ-ĐHTB-HĐTS ngày 27/7/2020 của
Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tây Bắc)*

I. NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1. Yêu cầu về thể lực, thể hình

Thí sinh đủ điều kiện dự thi các nội dung thi năng khiếu nếu thể lực, thể hình đáp ứng được các tiêu chuẩn sau đây:

- Về chiều cao: Nam từ 1,60m trở lên; nữ từ 1,55m trở lên.
- Về cân nặng: Nam từ 45 kg trở lên; nữ từ 40 kg trở lên.
- Không bị dị tật, dị hình, ảnh hưởng đến vận động.

2. Nội dung thi và cách tính điểm

2.1. Nội dung

2.1.1. Nội dung 1: *Bật xa tại chỗ*

- Thực hiện bật xa tại chỗ 2 lần, tính thành tích lần cao nhất trong 2 lần thực hiện.
- Quy định về yêu cầu kỹ thuật:

+ Thí sinh được xem là thực hiện đúng quy định nếu trong quá trình bật xa tại chỗ đảm bảo đầy đủ các yêu cầu sau: Hai chân đều phải tiếp xúc ván giậm trước khi bật; hai mũi chân không vượt qua mép trên của ván giậm; khi bật sử dụng lực đồng thời của hai chân; không được dùng giày đế có đinh (đinh bằng sắt hoặc bằng hợp kim) để thực hiện động tác bật xa.

+ Thí sinh xem là bị phạm quy kỹ thuật nếu khi thực hiện bật xa tại chỗ, mắc phải một trong các lỗi sau: Một chân hoặc cả hai chân không tiếp xúc ván giậm; mũi chân vượt qua mép trên của ván giậm; chỉ sử dụng lực của một chân; dùng các loại giày đế có đinh (đinh bằng sắt hoặc bằng hợp kim) để thực hiện động tác bật xa.

2.1.2. Nội dung 2: *Chạy 100m*

- Thực hiện chạy 100m một lần, từ vị trí xuất phát đến đích.
- Quy định về yêu cầu kỹ thuật:

+ Thí sinh được xem là thực hiện đúng quy định nếu đảm bảo đầy đủ các yêu cầu: Xuất phát đúng theo hiệu lệnh; chạy đúng đường chạy, không gây cản trở đối với những người chạy gần đường chạy của mình; chạy hết cự li.

+ Thí sinh xem là phạm quy kỹ thuật nếu vi phạm một trong các lỗi sau đây: Xuất phát trước hiệu lệnh; di chuyển sang đường chạy khác trong quá trình thực hiện nội dung thi; gây cản trở, ảnh hưởng đến thành tích của thí sinh khác; chạy không hết cự li.

2.2. Cách tính điểm

- Thí sinh phải dự thi đầy đủ cả 2 nội dung. Nếu thí sinh bỏ thi nội dung nào thì sẽ phải nhận điểm không (0) đối với nội dung thi đó.
- Điểm của từng nội dung thi năng khiếu là điểm nguyên, theo thang điểm 10.
- Điểm của môn thi năng khiếu tính theo thang điểm 10, là điểm trung bình cộng với trọng số như nhau của 2 nội dung thi.

II. NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON

1. Phần thi Đọc diễn cảm

1.1. Nội dung

Thí sinh đọc diễn cảm một bài thơ tự chọn (Bài thơ thí sinh lựa chọn để thi phải là bài thơ được phép lưu hành, phù hợp với thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, theo các chủ đề như: ca ngợi quê hương, đất nước, tình cảm gia đình, tình cảm với mái trường, thầy cô, bạn bè, tình yêu....).

1.2. Cách thức thực hiện

- Thí sinh được chuẩn bị trong khoảng thời gian tối đa là 10 phút (thí sinh trình bày vắn tắt phần chuẩn bị của mình vào phiếu thi: tên bài thơ, tác giả, nội dung bài thơ).
- Ban giám khảo gọi thí sinh lên trình bày nội dung thi. Thí sinh đọc diễn cảm trọn vẹn nội dung bài thơ.
- Ban Giám khảo chấm điểm phần thi của thí sinh vào phiếu chấm thi.

2. Phần thi Hát

2.1. Nội dung

Thí sinh hát một bài hát tự chọn (Bài hát thí sinh lựa chọn để thi phải là bài hát được phép lưu hành, phù hợp với thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, theo các chủ đề như: tình yêu quê hương, đất nước, tình yêu gia đình, mái trường, thầy cô...).

2.2. Cách thức thực hiện

- Thí sinh được chuẩn bị trong khoảng thời gian tối đa là 10 phút (thí sinh trình bày vắn tắt phần chuẩn bị của mình vào phiếu thi: tên bài hát, tác giả, nội dung bài hát).
- Ban giám khảo gọi thí sinh lên trình bày nội dung thi. Thí sinh trình bày trọn vẹn nội dung bài hát.
- Ban Giám khảo chấm điểm phần thi của thí sinh vào phiếu chấm thi.

3. Cách tính điểm

Điểm năng khiếu là điểm trung bình cộng của 2 phần thi: Đọc diễn cảm và Hát.
